TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 144/2017/HS-ST
Ngày 27-10-2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Phạm Văn Tiến.
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Mai.
Bà Trần Thị Đông.

- Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thu Hoài, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Văn Long - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 10 năm 2017, tại nhà Văn hoá Thôn B, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2017/HSST ngày 12 tháng 10 năm 2017 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 151/2017/QĐXXST-HS ngày 16 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

- Họ và tên: **Nguyễn Văn Đ**, sinh ngày 17 tháng 7 năm 1991 tại Đ, Hà Nội; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn Đ, Xã T, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hoá: Lớp 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Văn Ng và bà: Hoàng Thị L; vợ Phạm Thị Thu Tr, có 01 con sinh năm 2016; tiền sự: Không; tiền án: Không; Danh chỉ bản số: 259 ngày 10/6/2017 của Công an Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội; tạm giữ từ ngày 08/6/2017, tạm giam từ ngày 16/6/2017(Có mặt).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Anh Nguyễn Thế Tr, sinh năm 1985; Đăng ký nhân khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn L, Xã X, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20h30 phút ngày 07/6/2017, Tổ công tác Đồn Công an Bắc Thăng Long Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại Thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội kiểm tra theo thủ tục hành chính đối với Nguyễn Văn Đ sinh năm: 1991; Đăng ký thường trú: Thôn Đ, xã T, huyện Đ, Hà Nội; Nguyễn Thế Tr, sinh năm: 1985; Đăng ký thường trú: thôn L, Xã X, huyện Đ, Hà Nội và Nguyễn Kim S sinh năm: 1997; Đăng ký thường trú: thôn G, xã V, huyện Đ, Hà Nội. Kết quả kiểm tra đã phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Văn Đ có: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng xanh, số thuê bao 0976263612, phát hiện thu giữ trong túi quần phía sau bên phải của Đ số tiền: 400.000đồng , Đ khai là tiền vừa bán ma túy cho Tr mà có, đồng thời thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Đ 500.000đồng. Kiểm tra phương tiện đối với chiếc xe máy nhãn hiệu Vespa LX, sơn màu trắng, BKS: 29F1 - 251.22, số khung: ZAPM4440000007321, số máy: M445M503788 của Đ, phát hiện thu giữ tại chỗ để chân bên phải xe máy của Đ có 01 túi nilon màu trắng được bọc bên ngoài bằng băng dính màu đen, kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng và tại phía dưới của đầu yên xe máy 01 túi nilon màu trắng được bọc bên ngoài bằng băng dính màu đen, kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, Đ khai đều là ma túy của Đ.

Phát hiện thu giữ trong túi quần phía trước bên phải của Nguyễn Thế Tr: 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x1,5)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng, Tr khai là ma túy vừa mua của Đ. Ngoài ra còn tạm giữ của Tr 01 điện thoại di động nhãn hiệu X - phone, vỏ màu đen, số thuê bao: 01665024717, Đối với Nguyễn Kim S, khi kiểm tra tổ Công tác không phát hiện thu giữ gì.

Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong số vật chứng trên rồi đưa Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Thế Tr và Nguyễn Kim S về trụ sở để tiếp tục điều tra làm rõ.

Căn cứ tài liệu điều tra thu thập được, ngày 08/6/2017 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Đông Anh đã ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Đ tại Thôn Đ, xã T, huyện Đ, Hà Nội. Quá trình khám xét không phát hiện thu giữ được gì.

Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh đã có Quyết định trưng cầu giám định đối với toàn bộ số tang vật thu giữ của Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thế Tr. Tại bản Kết Luận giám định số 4129/KLGĐ - PC54 ngày 10/7/2017 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận:

- 02 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Văn Đ là Methamphetamine, có trọng lượng: 0,294 gam;

- 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của Nguyễn Thế Tr là Methamphetamine, có trọng lượng: 0,122 gam.

Tại cơ quan điều tra Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thế Tr khai nhận:

Khoảng 16h00 phút ngày 06/6/2017, Nguyễn Văn Đ đang chơi ở khu vực chân cầu N thuộc Thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội thì gặp một người bạn tên là T nhà ở huyện S, Hà Nội (không biết họ tên đầy đủ và chỗ ở cụ thể). Do biết T bán ma túy và bản thân đang có nhu cầu mua ma túy về để sử dụng và bán kiếm lời nên Đ đã đặt vấn đề mua của T 700.000đồng tiền ma túy đá, T đồng ý và hẹn khoảng 20h' ngày 07/6/2017 thì đi đến vị trí cột đèn chỗ ngã 3 giao cắt đường 6 km và đường Võ Nguyên Giáp thuộc địa phận Thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội lấy ma túy và để tiền trả cho T vào vị trí T để ma túy, Đ đồng ý.

Đến khoảng 15h00' ngày 07/6/2017, Nguyễn Văn Đ đang ở Thôn Đ, xã T thì Nguyễn Thế Tr gọi điện từ số thuê bao 01665024717 đến số thuê bao 0976263612 của Đ đặt vấn đề mua 02 túi ma túy đá với giá 300.000đồng/01 túi. Đ đồng ý và bảo sẽ bán cho Tr 02 túi ma túy đá với giá 700.000đồng, Tr đồng ý. Đến khoảng 19h00' cùng ngày, Tr tiếp tục gọi điện cho Đ hỏi có ma túy chưa, Đ trả lời khi nào có sẽ báo lại. Khoảng 20h00' cùng ngày, Đ đi xe máy BKS: 29F1-251. 22 một mình từ thô N đến vị trí đã hẹn với T ngày hôm trước để lấy ma túy. Đến nơi, Đ thấy ở cột đèn có dán 01 túi ma túy đá, Đ lấy ra rồi để 700.000đồng vào vị trí vừa lấy túi ma túy. Sau đó Đ chia túi ma túy vừa mua thành 03 túi rồi giấu 01 túi dưới đầu yên xe máy và 02 túi ở vị trí để chân bên phải của xe máy. Sau khi cất giấu ma túy xong, Đ gọi điện cho Tr báo đã có ma túy và hẹn Tr đến cổng giữa thôn N xã V, huyện Đ, Hà Nội để giao dịch mua bán ma túy, Tr đồng ý. Sau khi hẹn với Tr, Đ đi xe máy một mình đến điểm hẹn để bán ma túy cho Tr. Đến nơi Đ thấy Tr đang đứng đợi cùng bạn là Nguyễn Kim S. Tại đây, Tr nói chỉ còn 400.000đồng nên chỉ mua 01 túi ma túy đá, Đ đồng ý. Tr đưa cho Đ 400.000đồng, Đ nhận tiền rồi lấy 01 túi ma túy đá giấu ở chỗ để chân bên phải xe máy của Đ đưa cho Tr. Khi Tr và Đ vừa giao dịch mua bán ma túy xong thì bị lực lượng công an kiểm tra bắt giữ.

Ngoài ra trong quá trình điều tra , Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thế Tr khai nhận ngoài lần bán ma túy ngày 07/6/2017 bị bắt giữ, thì trước đó Nguyễn Văn Đ đã bán ma tuý cho Nguyễn Thế Tr 01 lần cụ thể:

Khoảng 20h30 phút ngày 01/6/2017 Đ còn bán cho Tr 01 túi ma túy đá với giá 300.000đồng tại khu vực ven đường quốc lộ 3 đối diện khách sạn M thuộc địa phận thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội.

Trên cơ sở lời khai nhận của Đ và Tr, Cơ quan điều tra đã tiến hành dẫn giải Đ và Tr đi xác định địa điểm mua bán ma túy ngày 01/6/2017. Kết quả cho thấy đều phù hợp với lời khai nhận của Đ và Tr.

Về nguồn gốc số ma túy Đ bán cho Tr vào các ngày 01/6/2017 và 07/6/2017 cùng với số ma túy thu giữ, Đ khai nhận: Toàn bộ số ma túy này đều mua của một người đàn ông tên là "T" ở huyện S, Hà Nội (không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể) tại khu vực thôn N, xã V, huyện Đ, Hà Nội.

Đối với đối tượng tên T là người bán ma túy cho Đ, do Nguyễn Văn Đ khai nhận không biết họ tên đầy đủ và địa chỉ cụ thể nên Cơ quan điều tra không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Đối với Nguyễn Thế Tr có hành vi tàng trữ 0,122g Methaphetamin, xét chưa đến mức truy cứa trách nhiệm hình sự nên ngày 26/9/2017, Công an huyện Đông Anh ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Nguyễn Thế Tr là có căn cứ.

Đối với Nguyễn Kim S, quá trình điều tra xác định: S không liên quan đến việc mua bán ma túy giữa Nguyễn Văn Đ và Nguyễn Thế Tr nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý.

Đối với chiếc xe máy Vespa LX màu trắng BKS: 29F1- 251.22 thu giữ của Đ, quá trình điều tra xác định: Chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của anh Lê Văn Tr, sinh năm 1983; Đăng ký thường trú: Tôn T, xã K, huyện Đ, Hà Nội. Ngày 07/6/2017 Nguyễn Văn Đ mượn xe của anh Tr làm phương tiện đi lại sau đó sử dụng chiếc xe máy của anh Tr để đi bán ma túy anh Tr không biết và Đ không nói cho anh Tr biết nên cơ quan điều tra không xử lý đối với Lê Văn Tr đồng thời ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả chiếc xe máy Vespa LX màu trắng, BKS: 29F1-251.22 cho anh Tr là có căn cứ.

Đối với 0,294 gam Methamphetamine, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone, vỏ màu trắng xanh, số thuê bao: 0976263612, và số tiền 900.000đồng thu giữ của Nguyễn Văn Đ. Cùng với 0,122 gam Methamphetamine và 01 điện thoại di động nhãn hiệu X - phone, vỏ màu đen, số thuê bao: 01665024717, thu giữ của Nguyễn Thế Tr là vật chứng của vụ án.

Bản cáo trạng số 159/CT-VKS ngày 12/10/2017, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh thành phố Hà Nội đã truy tố Nguyễn Văn Đ về tội: **"**Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố luận tội và tranh luận vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử. Áp dụng Điểm b Khoản 2 Điều 194 Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Đ từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự. Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000đồng bị cáo bán ma tuý ngày 07/6/2017 mà có; Truy thu số tiền 300.000đồng bị cáo bán ma tuý ngày 01/6/2017 mà có. Đối với số tiền 900.000đồng thu giữ của bị cáo sau khi khấu trừ 700.000đồng tiền bán ma tuý, cần trả lại bị cáo số tiền 200.000đồng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động của bị cáo Đ và 01 điện thoại di động của Nguyễn Thế Tr sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,294 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo; 01 phong bì chứa 0,122 gam Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Thế Tr.

Bị cáo nói lời sau cùng, nhận thấy hành vi của mình là vi phạm pháp luật mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội đã nêu trên là đúng. Lời khai của bị cáo tại phiên toà phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã được thu thập trong quá trình điều tra vụ án thể hiện. Vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 07/6/2017 tại khu vực cổng giữa Thôn N, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội, Nguyễn Văn Đ có hành vi mua bán trái phép chất ma tuý với Nguyễn Thế Tr. Vật chứng thu giữ của bị cáo Nguyễn Văn Đ là 02 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là Methamphetamine, trọng lượng 0,294gam. Thu giữ của Nguyễn Thế Tr 01 túi nilon bên trong chứa tinh thể màu trắng được Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hà Nội kết luận là Methamphetamine, trọng lượng 0,122gam. Ngoài ra vào khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/6/2017, Nguyễn Văn Đ bán cho Nguyễn Thế Tr 01 túi ma tuý đá với giá 300.000đồng tại khu vực ven đường quốc lộ 3 đối diện khách sạn M thuộc Thôn N, Xã V, Huyện Đ, Thành phố Hà Nội. Bị cáo đã nhiều lần mua bán trái

phép chất ma tuý. Do đó đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo Điểm b Khoản 2 Điều 194 Bộ luật Hình sự.

[3] Hành vi của bị cáo đã thực hiện là nguy hiểm cho xã hội vì chẳng những xâm phạm đến trật tự, an toàn xã hội mà còn làm gia tăng các tệ nạn về ma tuý và là nguyên nhân dẫn đến các loại tội phạm khác trên địa bàn. Ma tuý là một tệ nạn xã hội nguy hiểm, vì nó trực tiếp huỷ hoại sức khoẻ làm ảnh hưởng đến nòi giống. Là một trong những nguyên nhân cơ bản làm lan truyền lây nhiễm HIV/AIDS vô phương cứu chữa. Hơn thế nữa ma tuý còn làm tan nát hạnh phúc và sự bình yên của nhiều gia đình. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật. Song do thiếu tu dưỡng, tham lam tư lợi và coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý phạm tội. Do đó cần phải xử lý nghiêm minh cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa tội phạm chung. Tuy nhiên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử xem xét: Bị cáo khai báo thành khẩn và ăn năn hối cải. Đó là những tình tiết để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[4] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo là đối tượng nghiện ma tuý, không có thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về vật chứng vụ án: Cần tịch thu sung công quỹ nhà nước 400.000đồng số tiền bị cáo bán ma tuý ngày 07/6/2017 mà có; Truy thu số tiền 300.000đồng bị cáo bán ma tuý ngày 01/6/2017 mà có. Đối với số tiền 900.000đồng thu giữ của bị cáo sau khi khấu trừ 700.000đồng tiền bán ma tuý, cần trả lại bị cáo số tiền 200.000đồng. Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 chiếc điện thoại di động Iphone 6 plus màu trắng bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 0976263612 của bị cáo Đ và 01 điện thoại di động Xphone màu đen của Nguyễn Thế Tr bên trong gắn thẻ sim số thuê bao 01665024717 sử dụng thực hiện hành vi phạm tội. Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,294 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo; 01 phong bì chứa 0,122 gam Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Thế Tr.

[6] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[7] Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn Đ phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Căn cứ vào Điểm b Khoản 2 Điều 194; Điểm p Khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt: Nguyễn Văn Đ**: 07**(Bảy) năm **06**(Sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 08/6/2017.

Căn cứ vào Điều 41 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 76; Điều 99; Điều 231; Điều 234 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về án phí và lệ phí Toà án của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội.

Tịch thu sung công quỹ nhà nước số tiền 400.000đồng bị cáo bán ma tuý ngày 07/6/2017; Truy thu số tiền 300.000đồng bị cáo bán ma tuý ngày 01/6/2017. Đối với số tiền 900.000đồng thu giữ của bị cáo sau khi khấu trừ 700.000đồng tiền bán ma tuý; trả lại bị cáo số tiền 200.000đồng. (Theo uỷ nhiệm chi chuyển khoản chuyển tiền điện tử số 171 ngày 26 tháng 10 năm 2017 giữa Công an huyện Đông Anh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa 0,294 gam Methamphetamine thu giữ của bị cáo; 01 phong bì chứa 0,122 gam Methamphetamine thu giữ của Nguyễn Thế Tr. (Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Công an huyện Đông Anh với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Đông Anh ngày 25/10/2017).

Bị cáo phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai, sơ thẩm bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày được tống đạt bản án hợp lệ.

T/M. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ toạ phiên toà

(Đã ký)

Phạm Văn Tiến

Nơi nhận:
- VKSND huyện Đông Anh.
- VKSND TP. Hà Nội
- Công an huyện Đông Anh.
- Bị cáo.
- Lưu./.